

# VIETNAM DAILY

## [Điểm nhấn thị trường]

TTCK Việt Nam tăng điểm nhờ sự phục hồi sau phiên điều chỉnh ngày hôm qua khi nhà đầu tư bình tĩnh đánh giá tác động của việc bị Mỹ gán mác thao túng tiền tệ là không đáng kể trong khi chưa có thêm những diễn biến mới.

## [Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF]

HĐTL tăng điểm trở lại với ảnh hưởng tích cực từ diễn biến TTCK Mỹ trong khi chưa có thêm những diễn biến mới liên quan tới việc Việt Nam bị gán mác thao túng tiền tệ.

## [Thông tin doanh nghiệp]

VHC, GEX

## [Vĩ mô/Chiến lược]

Đánh giá thao túng tiền tệ

## [Quan điểm đầu tư]

NDT được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ 1 phần tỷ trọng danh mục trung hạn, chỉ mở lại các vị thế ngắn hạn khi thị trường xuất hiện nhịp điều chỉnh rõ nét với 2 vùng hỗ trợ đáng lưu ý, gần là quanh 103x và xa hơn là 100x.

18/12/2020

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNIndex	1,067.46	+1.49
VN30	1,036.65	+1.94
HĐTL VN30F1M	1,043.50	+2.62
HNXIndex	177.02	+2.92
HNX30	292.34	+2.36
UPCoM	70.95	+0.94
USD/VND	23,125	+0.02
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	2.36	+1
Lãi suất qua đêm (%)	0.15	+5
Dầu (WTI, \$)	48.23	-0.27
Vàng (LME, \$)	1,879.93	-0.29



# Điểm nhấn thị trường

**VNIndex** 1,067.46 (+1.49%)  
**KLGD (triệu CP)** 623.6 (-0.5%)  
**GTGD (triệu US\$)** 572.5 (-8.9%)

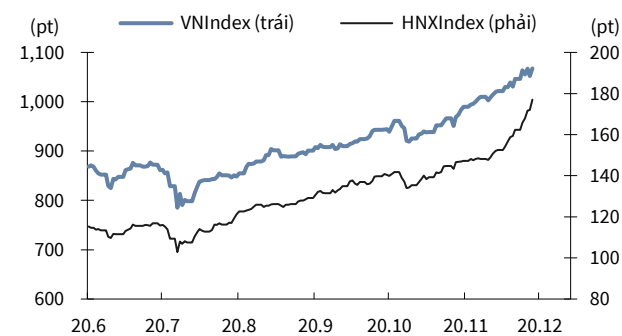
**HNXIndex** 177.02 (+2.92%)  
**KLGD (triệu CP)** 88.9 (-22.1%)  
**GTGD (triệu US\$)** 45.9 (-10.6%)

**UPCoM** 70.95 (+0.94%)  
**KLGD (triệu CP)** 63.3 (-33.3%)  
**GTGD (triệu US\$)** 20.3 (-21.4%)

**NĐTNN mua ròng (triệu US\$)** +2.1

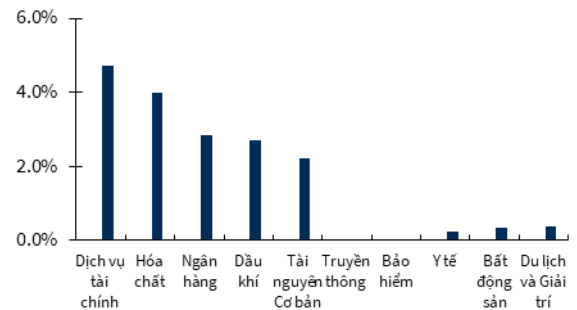
TTCK Việt Nam tăng điểm nhờ sự phục hồi sau phiên điều chỉnh ngày hôm qua khi nhà đầu tư bình tĩnh đánh giá tác động của việc bị Mỹ gán mác thao túng tiền tệ là không đáng kể trong khi chưa có thêm những diễn biến mới. Cổ phiếu nhóm ngân hàng tăng giá như VPB (+7%), TPB (+6.0%), MBB (+4.5%) sau khi NHNN đề xuất tiếp tục giảm 50% phí giao dịch thanh toán điện tử liên ngân hàng đến hết tháng 6/2021. Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam, hàng cá tra Việt Nam bị tắc nghẽn ở Trung Quốc chờ kiểm dịch và dự báo xuất khẩu cá tra sang thị trường Trung Quốc có thể gián đoạn hết quý 1/2021 khiến cổ phiếu nhóm thủy sản giảm giá như VHC (-3.6%), SEA (-1.2%). Theo đại diện CBRE, thị trường BĐS năm 2021 sẽ có những phục hồi tích cực, nguồn cung sẽ có sự cải thiện và đa dạng hoá sản phẩm để phù hợp với nhu cầu của thị trường giúp giá cổ phiếu nhóm bất động sản tăng NLG (+1.2%), KDH (+0.7%). Khối ngoại mua ròng ở TPB (+5.96%), MBB (+4.52%), VHM (+0.71%).

## VNIndex & HNXIndex



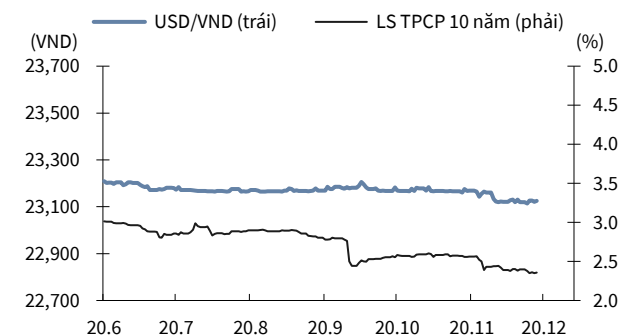
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

## Biến động nhóm ngành



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

## USD/VND & lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

## Giá trị mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

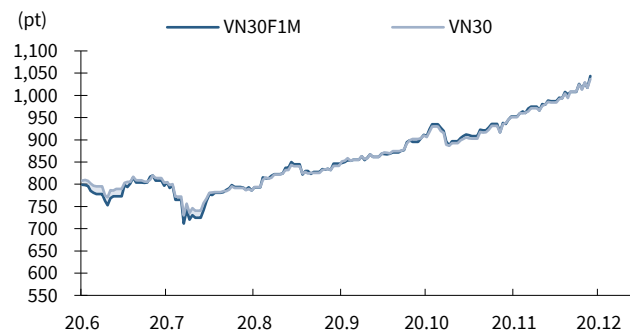
# Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF

<b>VN30</b>	<b>1,036.65 (+1.94%)</b>
<b>VN30F1M</b>	<b>1,043.5 (+2.62%)</b>
<b>Mở cửa</b>	<b>1,026.0</b>
<b>Cao nhất</b>	<b>1,044.5</b>
<b>Thấp nhất</b>	<b>1,025.0</b>

HĐTL tăng điểm trở lại với ảnh hưởng tích cực từ diễn biến TTCK Mỹ trong khi chưa có thêm những diễn biến mới liên quan tới việc Việt Nam bị gắn mác thao túng tiền tệ. Chênh lệch F2101 mở cửa ở mức 9.35 và thu hẹp dần, giao dịch quanh ngưỡng 3.1 và 7.8 trước khi đóng cửa ở mức 6.8. NĐTNN mua ròng mạnh trong phiên hôm nay. Thanh khoản giảm nhẹ.

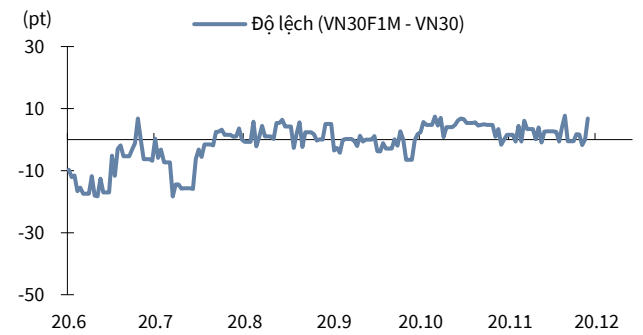
<b>KLGD (HĐ)</b>	<b>121,383 (-30.8%)</b>
------------------	-------------------------

## HĐTL VN30F1M & VN30



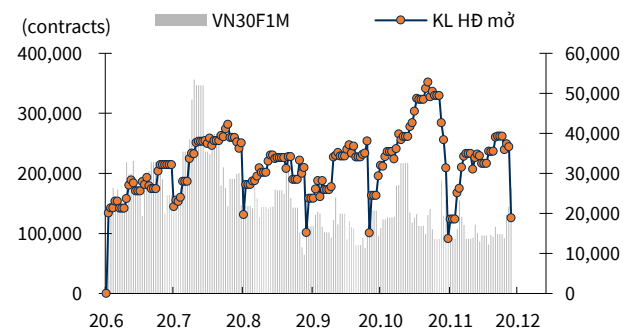
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

## Độ lệch HĐTL VN30F1M so với VN30



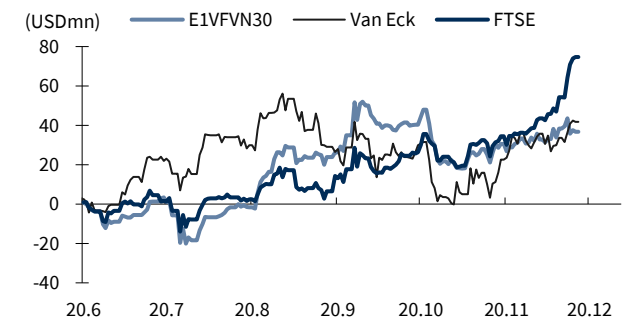
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

## KLGD HĐTL VN30F1M & KL hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

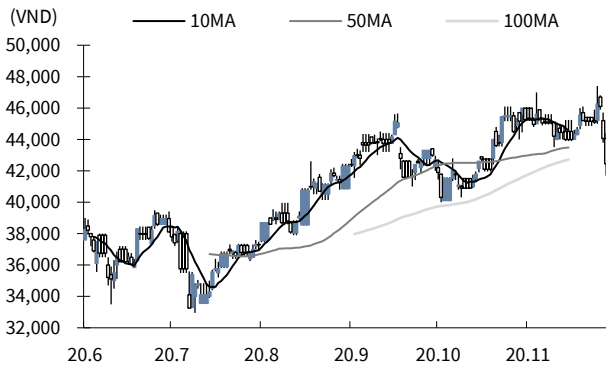
## Biến động tổng tài sản các quỹ ETFs lớn



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

# Thông tin doanh nghiệp

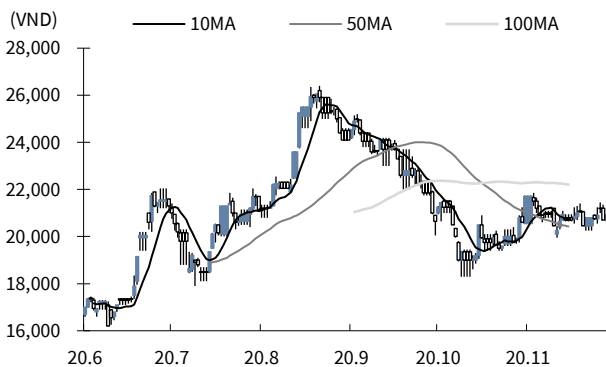
## Công ty (mã)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- VHC giảm 3.6% xuống 42,450 VNĐ/cp
- Công ty Vĩnh Hoàn thông báo quyết định HĐQT duyệt phương án đầu tư thành lập Công ty VINH Technology Pte Ltd tại Singapore có vốn điều lệ 150,000 USD, thuộc 100% sở hữu Vĩnh Hoàn. Theo đó, Công ty mới hoạt động trong lĩnh vực đầu tư và mua bán xuất nhập khẩu sản phẩm thủy hải sản; mua bán xuất nhập khẩu hóa chất, nguyên vật liệu của ngành thực phẩm, thực phẩm chức năng.

## Công ty (mã)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- GEX tăng 0.5% lên 20,800 VNĐ/cp
- Tổng CTCP Thiết bị điện Việt Nam vừa công bố Nghị quyết của HĐQT phê duyệt tài liệu đại hội đồng cổ đông bất thường 2020 đối với phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua với tỷ lệ thực hiện quyền là 10:6. Theo đó, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành gần 293 triệu cổ phiếu.

# Đánh giá thao túng tiền tệ

## Rủi ro áp thuế với các mặt hàng xuất khẩu tăng cao

### Việt Nam chính thức bị đánh giá là thao túng tiền tệ

- Kết luận của Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho thấy Việt Nam đã vi phạm cả 3 tiêu chí đánh giá trong giai đoạn 2H2019 – 2H2020
- Động thái trước mắt của NHNN sẽ hạn chế nghiệp vụ mua ngoại tệ và hạ giá mua vào USD tại Sở giao dịch NHNN
- Rủi ro bị đánh thuế ở các mặt hàng xuất khẩu tăng cao do Việt Nam chưa kiểm soát tốt việc các công ty Trung Quốc chuyển một số sản phẩm của họ sang Việt Nam, rất có thể, chỉ cho những khâu cuối cùng của quá trình sản xuất hoặc đóng gói lại đơn giản (transshipment)

### Việc đồng VND có thể tăng giá dưới tác động của việc bị Mỹ gán mác thao túng tiền tệ có thể hạn chế phần nào ảnh hưởng tích cực từ xu hướng suy yếu của đồng USD

- Đồng USD được dự báo sẽ tiếp tục suy yếu trong năm 2021 sẽ là yếu tố hỗ trợ mạnh với các TTCK mới nổi và cận biên
- Đồng USD giảm thường sẽ kéo theo đường REER giảm, qua đó đẩy P/E của VNIndex lên cao. Tuy nhiên, việc VND có thể tăng nhẹ so với USD sẽ khiến đường REER nhiều khả năng đi ngang, trung hòa bớt các tác động tích cực từ việc đồng USD ở mức thấp

### Các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam có thể sẽ đối mặt với rủi ro đồng VND có thể mạnh lên trong khi các doanh nghiệp năng lượng được hưởng lợi

- Ngành gỗ, thủy sản, dệt may là các ngành mà doanh nghiệp xuất khẩu trên sàn có thể chịu ảnh hưởng tiêu cực nhất
- Doanh nghiệp ngành năng lượng được hưởng lợi bởi tỷ giá USD/VND có thể suy yếu khi tỷ trọng dư nợ bằng đồng USD thường ở mức cao

# Quan điểm kỹ thuật

## Xu hướng & Hành động

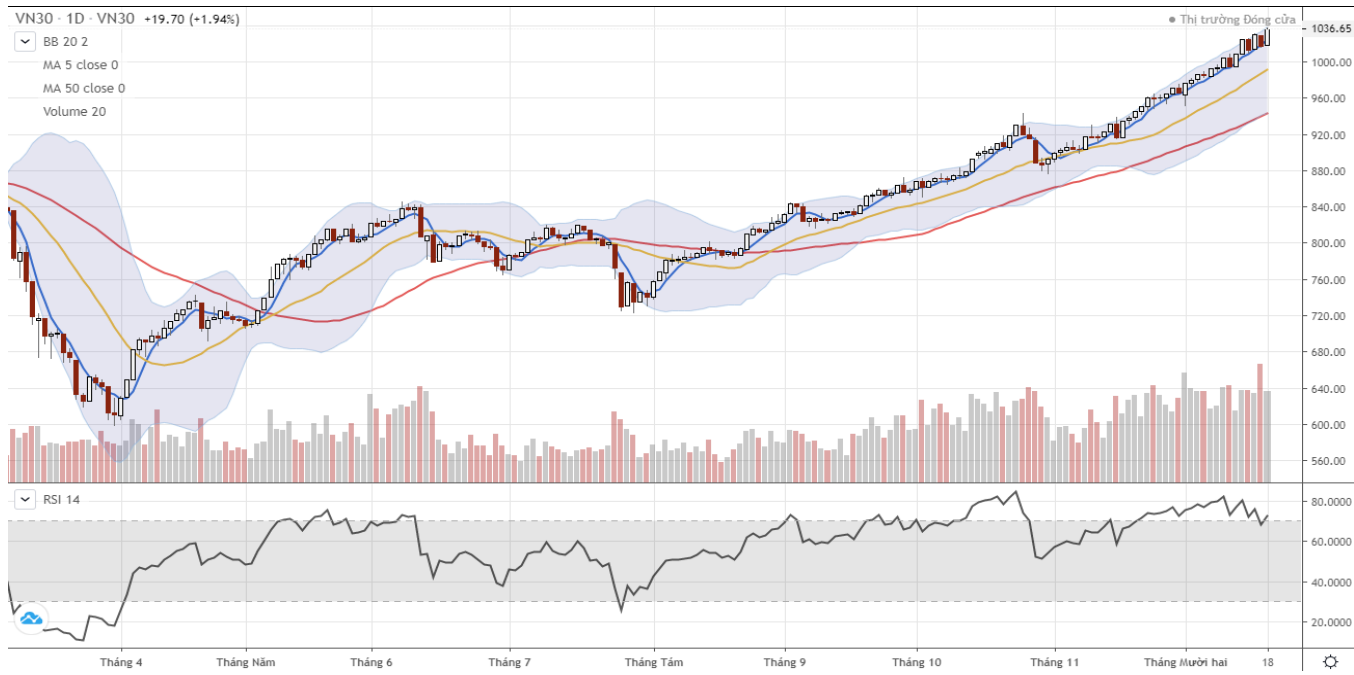
### Thị trường cơ sở – Chỉ số VNIndex



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

- VNIndex hồi phục trở lại khá nhanh với đà tăng được mở rộng mạnh về cuối phiên.
- Xu hướng tăng trung hạn đang khá rõ nét khiến các nhịp điều chỉnh ngắn hạn chỉ xảy ra đan xen và với cường độ yếu. Điểm rủi ro cần lưu ý là VNIndex đã trải qua nhịp tăng nóng kéo dài với 1 số chỉ báo xung lực đã duy trì khá lâu trên vùng quá mua. Điều này khiến rủi ro xuất hiện nhịp điều chỉnh gối đầu luôn hiện hữu ngay sau khi chỉ số thiết lập đỉnh ngắn hạn mới.
- NĐT được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ 1 phần tỷ trọng danh mục trung hạn, chỉ mở lại các vị thế ngắn hạn khi thị trường xuất hiện nhịp điều chỉnh rõ nét với 2 vùng hỗ trợ đáng lưu ý, gần là quanh 103x và xa hơn là 100x.

## Chỉ số VN30



## Thị trường phái sinh – Hợp đồng tương lai VN30F1M (F1)



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

### Ngưỡng trong phiên

**Kháng cự xa:** 1055 - 1060

**Kháng cự gần:** 1049 - 1051

**Hỗ trợ gần:** 1038 - 1040

**Hỗ trợ xa:** 1027 - 1032

- F1 quay đầu tăng điểm khá hưng phấn với đà tăng mở rộng mạnh về cuối phiên.
- Xu hướng tăng trung hạn đang khá rõ nét khiến các nhịp điều chỉnh ngắn hạn chỉ xảy ra đan xen và với cường độ yếu. Điểm rủi ro cần lưu ý là chỉ số đã trải qua nhịp tăng nóng kéo dài với 1 số chỉ báo xung lực đã duy trì khá lâu trên vùng quá mua. Điều này khiến rủi ro xuất hiện nhịp điều chỉnh gối đầu luôn hiện hữu ngay sau khi F1 thiết lập đỉnh ngắn hạn mới, với 2 điểm đỡ đáng lưu ý, gần là vùng 100x và xa hơn là quanh 970.
- Chiến lược giao dịch trong phiên: Ưu tiên mở vị thế SHORT ở các vùng kháng cự nhưng đặt STOP đồng thời đảo sang LONG khi vượt cản.
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Chờ mở lại vị thế SHORT khi chỉ số tiến tới kháng cự xa.

*Lưu ý: Mức dừng lỗ áp dụng cho các vị thế trong phiên là 2 điểm và qua đêm là 5 điểm. Tùy vào khẩu vị rủi ro và diễn biến thực tế, NĐT có thể cần điều chỉnh tăng giảm nhẹ các mức này.*



# KBSV danh mục đầu tư mẫu

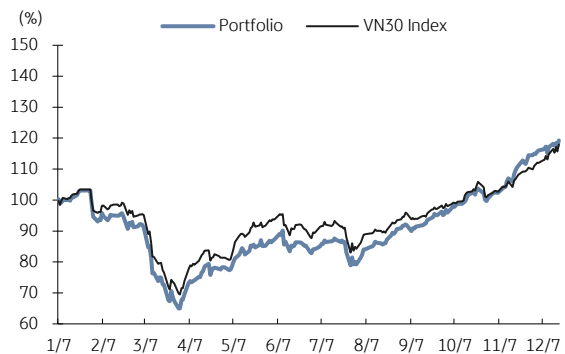
Khối phân tích KBSV

## Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV nghiên cứu và khuyến nghị nắm giữ trong 3 tháng tới với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng cắt lỗ tại -15%
- Luôn duy trì 100% danh mục là cổ phiếu (có thể bao gồm CCQ ETF) với trọng số được phân bổ đều (tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục được điều chỉnh hàng tháng).

	VN30 Index	Master Portfolio
Tăng trong phiên	1.94%	1.62%
Tăng lũy kế (YTD)	17.93%	19.25%

## So sánh hiệu suất với VN30 Index



## Danh mục đầu tư mẫu cho NĐT trong nước

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa 18/12/2020	Tăng/giảm trong phiên (%)	Tăng/giảm lũy kế (%)	Điểm nhấn đầu tư
Mobile World (MWG)	09/08/2019	115,000	1.3%	-0.8%	- MWG đã tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD - BHX dự kiến sớm đạt điểm hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối - Về dài hạn, BHX đặt mục tiêu năm 10-15% thị trường bán lẻ thực phẩm
Nam Long Invest (NLG)	03/06/2019	29,350	1.2%	20.0%	- NLG dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp
Phu Nhuận Jewelry (PNJ)	22/03/2019	77,300	2.0%	0.8%	- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao - PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công trên thị trường đồng hồ đeo tay - Hoạt động kinh doanh cốt lõi tăng trưởng trở lại sau sự cố "ERP"
Military Bank (MBB)	18/12/2018	23,100	4.5%	34.7%	- NFI tăng trưởng mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm (thông qua MIC) - Tỷ lệ CASA cao và việc gia tăng cho vay bán lẻ cải thiện NIM - MCredit vẫn đang được đặt nhiều kỳ vọng với lợi thế huy động vốn
Refrig Elec Eng (REE)	11/10/2018	46,600	0.6%	37.1%	- Mảng cho thuê vẫn phòng đem lại dòng tiền ổn định cho REE - Đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích đem về dòng cổ tức ổn định dài hạn
FPT Corp (FPT)	06/09/2018	56,900	0.7%	70.0%	- Hoạt động xuất khẩu phần mềm đang tăng trưởng mạnh - Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% - Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% hết 2020
Vietin Bank (CTG)	01/31/2020	34,600	1.5%	41.8%	- Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2019 - Kỳ vọng vào việc tăng vốn sẽ diễn ra mạnh mẽ trong năm 2020 - Chất lượng tài sản được cải thiện mạnh
PV Gas (GAS)	11/12/2020	84,900	1.0%	15.7%	- Hưởng lợi từ nhu cầu LNG tăng cao trước tình trạng thiếu hụt của ngành điện - Thông tin về vaccine, OPEC+ trì hoãn nâng sản lượng hỗ trợ giá dầu - Kỳ vọng việc xây dựng cảng LNG Thị Vải được đẩy mạnh
Hoa Phat Group (HPG)	04/12/2019	38,600	2.5%	97.5%	- Sản lượng tiêu thụ thép bắt đầu hồi phục trở lại - Giá thép xây dựng có tín hiệu bắt đầu xu hướng hồi phục - Công suất tăng thêm từ dự án Dung Quất giúp HPG mở rộng thị phần.
Kinhbac City Development (KBC)	09/03/2020	17,800	0.8%	29.9%	- Giá bán khu đô thị Trảng Duệ cao hơn kỳ vọng - Hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là EVFTA - Covid-19 đẩy nhanh quá trình chuyển dịch nhà máy khỏi Trung Quốc

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam



# Thống kê thị trường

## HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
TPB	6.0%	30.0%	118.6
MBB	4.5%	23.0%	57.9
VHM	0.7%	22.0%	51.9
VRE	1.3%	30.8%	51.8
BID	1.3%	17.4%	45.1

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
HPG	2.5%	33.6%	-121.3
VNM	0.0%	58.1%	-116.5
VJC	0.3%	18.8%	-36.0
POW	1.3%	8.9%	-33.9
BVH	0.2%	28.4%	-28.8

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

## HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
TAR	-1.4%	0.3%	0.9
SZB	-0.9%	3.9%	0.7
HAD	2.2%	7.4%	0.6
CVN	0.0%	0.5%	0.5
EID	4.2%	23.4%	0.4

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
RCL	0.0%	6.2%	-1.4
APS	4.6%	28.7%	-1.2
CSC	4.1%	2.9%	-0.7
TIG	1.6%	16.1%	-0.4
CEO	3.2%	15.8%	-0.4

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

## Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Hóa chất	13.9%	GVR, PHR
Dịch vụ tài chính	8.3%	SSI, VND
Ngân hàng	4.4%	TCB, VPB
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.9%	LGC, PAN
Du lịch và Giải trí	2.6%	VJC, HVN

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Bảo hiểm	-0.8%	BVH, BMI
Thực phẩm và đồ uống	-0.4%	VNM, SAB
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3%	GAS, TMP
Y tế	-0.3%	PME, DHG
Công nghệ thông tin	0.0%	FPT, CMG

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

## Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Dịch vụ tài chính	24.7%	SSI, HCM
Hóa chất	21.7%	GVR, DPM
Ngân hàng	12.5%	VCB, BID
Tài nguyên Cơ bản	9.7%	HPG, HSG
Hàng cá nhân & Gia dụng	8.7%	TCM, PNJ

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Truyền thông	0.4%	AAA, PNC
Ô tô và phụ tùng	0.7%	TCH, SVC
Bảo hiểm	0.9%	BMI, BIC
Công nghệ thông tin	2.4%	SAM, CMG
Y tế	3.0%	PME, DHG

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

## Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNĐtỷ, USDm)	GTGD (VNĐtrệu, USDm)	Room còn lại (%,-1d)	P/E (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							20E	21E		20E	21E	20E	21E	1D	1W	1M	YTD
Bất Động Sản	VIC	VINGROUP JSC	104,700	354,140 (15,314)	94,358 (4.1)	22.8	54.6	42.5	21.9	7.0	8.5	3.7	3.4	0.0	-2.0	-0.2	-9.0
	VHM	VINHOMES JSC	85,300	280,596 (12,134)	242,848 (10.5)	27.0	10.6	9.0	34.5	36.8	30.9	3.3	2.5	0.7	0.4	10.3	0.6
	VRE	VINCOM RETAIL JS	30,150	68,510 (2,963)	198,100 (8.6)	18.2	29.5	21.8	-11.1	8.2	10.8	2.4	2.2	1.3	5.4	9.6	-11.3
	NVL	NO VA LAND INVES	66,000	65,095 (2,815)	123,755 (5.3)	32.9	17.0	16.2	3.4	14.9	13.5	2.5	2.1	0.0	3.3	7.3	10.9
	KDH	KHANG DIEN HOUSE	27,700	15,479 (669)	60,182 (2.6)	9.9	14.1	12.5	15.0	14.3	15.1	1.9	1.7	0.7	-0.9	12.6	8.1
	DXG	DAT XANH GROUP	14,800	7,671 (332)	95,665 (4.1)	12.5	18.6	7.4	-55.2	3.1	14.0	1.1	0.9	1.0	0.0	4.6	2.1
Ngân hàng	VCB	BANK FOR FOREIGN	98,900	366,808 (15,862)	104,817 (4.5)	6.3	22.7	19.0	10.7	19.4	19.0	3.8	3.2	3.0	1.7	12.9	9.6
	BID	BANK FOR INVESTM	47,000	189,035 (8,174)	119,965 (5.2)	12.6	33.8	20.7	-3.8	9.4	11.7	2.3	2.1	1.3	2.6	17.4	1.8
	TCB	VIETNAM TECHNOLO	29,200	102,343 (4,426)	463,105 (20.0)	0.0	9.4	8.0	6.8	16.3	16.2	1.4	1.2	3.0	13.8	25.1	24.0
	CTG	VIETNAM JS COMM	34,600	128,830 (5,571)	324,547 (14.0)	1.0	13.7	10.3	31.2	12.6	14.8	1.6	1.4	1.5	-0.4	5.6	65.6
	VPB	VIETNAM PROSPERI	31,650	77,155 (3,336)	207,564 (9.0)	0.0	8.7	7.5	8.9	18.6	17.9	1.5	1.3	6.9	11.8	27.1	58.3
	MBB	MILITARY COMMERC	23,100	64,060 (2,770)	292,921 (12.7)	0.0	8.2	7.1	10.2	18.5	17.7	1.4	1.2	4.5	7.4	17.6	27.7
	HDB	HDBANK	23,700	37,772 (1,633)	118,792 (5.1)	5.9	8.4	7.1	24.7	19.2	19.0	1.5	1.2	4.2	6.5	17.3	41.9
	STB	SACOMBANK	17,000	30,662 (1,326)	304,341 (13.2)	14.4	17.5	13.7	11.5	7.2	8.5	1.1	1.0	2.4	7.6	19.7	69.2
	TPB	TIEN PHONG COMME	24,900	25,688 (1,111)	59,872 (2.6)	0.0	7.6	6.9	35.0	22.3	20.1	1.5	1.3	6.0	11.7	22.9	44.5
EIB	VIETNAM EXPORT-I	17,200	21,146 (914)	4,749 (0.2)	0.0	24.8	28.3	13.6	5.3	4.4	1.3	1.2	0.9	0.6	0.0	-3.4	
Bảo hiểm	BVH	BAO VIET HOLDING	57,100	42,387 (1,833)	59,379 (2.6)	20.6	34.1	27.1	3.5	6.6	8.2	2.2	2.1	0.2	-0.7	3.3	-16.8
	BMI	BAOMINH INSURANC	29,150	2,663 (115)	17,739 (0.8)	14.6	15.9	14.0	9.7	8.5	9.4	1.1	1.1	-0.7	-3.8	-0.2	17.5
Chứng khoán	SSI	SSI SECURITIES C	26,800	16,105 (696)	204,904 (8.9)	51.6	13.9	13.1	-4.1	10.3	11.7	-	-	7.0	13.8	45.7	72.2
	VCI	VIET CAPITAL SEC	46,950	7,775 (336)	50,865 (2.2)	74.1	-	-	-	11.1	13.0	-	-	6.9	7.7	9.1	59.2
	HCM	HO CHI MINH CITY	29,200	8,907 (385)	121,369 (5.2)	51.8	-	-	-	11.0	17.1	-	-	6.0	6.4	25.9	36.8
	VND	VNDIRECT SECURIT	24,150	5,036 (218)	50,865 (2.2)	16.0	-	-	-	7.4	11.2	-	-	6.9	18.4	36.4	67.7
Hàng tiêu dùng thiết yếu	VNM	VIET NAM DAIRY P	110,400	230,697 (9,976)	278,889 (12.1)	41.9	22.2	20.3	7.1	38.3	39.1	7.8	7.1	0.0	-2.0	0.9	13.7
	SAB	SAIGON BEER ALCO	201,800	129,411 (5,596)	24,912 (1.1)	36.9	30.0	24.8	3.5	22.4	24.9	6.3	5.6	1.9	-1.4	9.9	-11.5
	MSN	MASAN GROUP CORP	84,100	98,791 (4,272)	79,365 (3.4)	15.3	93.8	38.6	-53.0	2.8	8.2	3.1	3.0	0.1	-0.5	1.4	48.8
	HNG	HOANG ANH GIA LA	14,600	16,185 (700)	66,693 (2.9)	48.8	-	-	-	-	-	-	-	0.0	1.0	32.7	5.0
Công nghiệp (vận tải)	VJC	VIETJET AVIATION	125,000	65,480 (2,832)	73,865 (3.2)	11.2	-	30.0	-	0.1	19.7	4.5	4.0	0.3	2.3	10.1	-14.5
	GMD	GEMADEPT CORP	32,750	9,724 (421)	129,682 (5.6)	9.9	24.1	21.3	-53.2	6.8	7.5	1.6	1.6	3.3	5.3	17.8	40.6
	CII	HO CHI MINH CITY	19,400	4,633 (200)	45,176 (2.0)	41.2	10.2	9.6	135.9	9.1	8.9	0.9	0.8	-0.5	3.5	15.1	-13.8
Công nghiệp (Tư bản)	ROS	FLC FAROS CONSTR	2,200	1,249 (054)	11,211 (0.5)	47.0	-	-	-	-	-	-	-	0.0	1.4	-0.9	-87.3
	GEX	VIETNAM ELECTRIC	20,800	9,775 (423)	169,221 (7.3)	36.1	28.5	12.0	-17.7	11.3	12.4	-	-	0.5	0.0	0.0	7.5
	CTD	COTECCONS CONSTR	70,800	5,402 (234)	77,957 (3.4)	3.0	8.8	10.1	-33.8	7.4	6.5	0.6	0.7	0.6	0.4	11.8	38.0
	REE	REE	46,600	14,448 (625)	23,598 (1.0)	0.0	9.4	8.5	-9.0	13.6	13.8	1.2	1.1	0.6	-1.9	6.2	28.4

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

## Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VND tỷ, USD mn)	GTGD (VND triệu, USD mn)	Room còn lại (%, -1d)	P/E (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							20E	21E		20E	21E	20E	21E	1D	1W	1M	YTD
Tiện ích	GAS	PETROVIETNAM GAS	84,900	162,494 (7,027)	112,443 (4.9)	45.9	20.1	16.6	-14.4	17.1	19.1	3.3	3.2	1.0	-1.4	6.1	-9.4
	NT2	PETROVIETNAM NHO	23,650	6,808 (294)	10,734 (0.5)	30.1	10.5	10.0	-7.3	14.3	16.5	1.6	1.6	0.9	0.2	2.8	9.2
	PPC	PHA LAI THERMAL	24,000	7,695 (333)	6,856 (0.3)	33.7	9.3	8.8	-14.3	14.2	14.7	1.3	1.2	0.8	-1.2	4.3	-10.8
Nguyên vật liệu	HPG	HOA PHAT GRP JSC	38,600	127,893 (5,530)	874,927 (37.8)	15.4	11.2	9.1	15.4	20.8	20.7	2.2	1.9	2.5	-0.5	11.6	97.1
	DPM	PETROVIETNAM FER	18,000	7,044 (305)	53,666 (2.3)	36.0	10.1	10.8	8.0	9.6	8.7	0.8	0.8	1.1	0.8	3.7	39.0
	DCM	PETRO CA MAU FER	12,350	6,538 (283)	40,373 (1.7)	46.3	11.4	15.6	-1.5	10.1	7.7	1.0	1.1	-0.4	-1.2	-0.4	90.0
	HSG	HOA SEN GROUP	21,750	9,663 (418)	237,074 (10.2)	36.7	8.9	7.6	71.2	15.4	15.5	1.3	1.1	2.8	5.1	14.2	192.4
	AAA	AN PHAT BIOPLAST	13,350	2,960 (128)	39,259 (1.7)	97.3	6.4	7.4	47.6	13.3	10.5	0.7	0.6	1.1	3.1	16.1	10.4
Năng lượng	PLX	VIETNAM NATIONAL	53,800	65,572 (2,836)	48,230 (2.1)	4.2	57.7	18.4	-42.9	5.0	15.1	2.7	2.4	2.9	1.5	11.2	-3.9
	PVD	PETROVIETNAM DRI	14,350	6,043 (261)	118,467 (5.1)	39.2	45.6	45.0	-6.2	0.9	0.9	0.4	0.4	1.1	5.9	14.3	-4.7
	PVT	PETROVIET TRANSP	13,250	4,288 (185)	42,775 (1.8)	33.0	8.5	7.9	-9.4	10.8	10.7	0.9	0.8	-0.4	0.0	3.0	-9.3
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	MWG	MOBILE WORLD INV	115,000	52,050 (2,251)	128,395 (5.5)	0.0	13.8	10.3	11.7	27.1	28.7	3.4	2.7	1.3	0.6	4.0	0.9
	PNJ	PHU NHUAN JEWELR	77,300	17,402 (753)	72,638 (3.1)	0.0	18.0	14.7	3.4	21.6	23.8	3.4	3.0	2.0	-0.1	5.2	-10.1
	YEG	YEAH1 GROUP CORP	45,700	1,429 (062)	1,380 (0.1)	70.3	19.2	14.0	-28.1	6.7	8.5	1.2	1.2	0.2	2.2	3.4	23.5
	FRT	FPT DIGITAL RETA	29,000	2,290 (099)	52,789 (2.3)	24.1	28.6	20.7	-48.9	2.8	9.3	1.9	1.8	1.8	13.9	30.6	37.8
	PHR	PHUOC HOA RUBBER	63,900	8,658 (374)	70,242 (3.0)	35.4	8.7	8.0	37.6	36.4	31.8	2.9	2.5	1.6	3.1	1.1	67.3
Chăm sóc sức khỏe	DHG	DHG PHARMACEUTIC	104,400	13,650 (590)	675 (0.0)	45.2	18.2	17.9	13.6	21.4	20.3	3.6	3.3	0.1	-0.8	1.4	14.1
	PME	PYMEPHARCO JSC	76,100	5,708 (247)	1,180 (0.1)	23.9	16.2	-	7.3	16.4	-	2.6	-	-0.3	-2.4	3.3	40.1
IT	FPT	FPT CORP	56,900	44,604 (1,929)	129,048 (5.6)	0.0	13.0	11.3	19.6	22.7	23.5	2.6	2.4	0.7	-0.2	5.4	12.2

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

## KHỐI PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

---

**Giám đốc Khối Phân Tích – Nguyễn Xuân Bình**

binhnx@kbsec.com.vn

### **Phân tích Ví mô & Chiến lược Thị trường**

**Giám đốc Kinh tế Ví mô & Chiến lược thị trường – Trần Đức Anh**

anhtd@kbsec.com.vn

**Chuyên viên Phân tích Ví mô – Thái Thị Việt Trinh**

trinhhtt@kbsec.com.vn

**Chuyên viên Chiến lược Thị trường – Lê Anh Tùng**

tungla@kbsec.com.vn

**Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp – Trần Thị Phương Anh**

anhhttp@kbsec.com.vn

### **Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội)**

**Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội) – Dương Đức Hiếu**

hieudd@kbsec.com.vn

**Chuyên viên Phân tích Công nghệ & Logistics – Nguyễn Anh Tùng**

tungna@kbsec.com.vn

**Chuyên viên Phân tích Bất động sản – Phạm Hoàng Bảo Nga**

ngaphb@kbsec.com.vn

**Chuyên viên Phân tích Năng lượng & Vật liệu xây dựng – Nguyễn Ngọc Hiếu**

hieunn@kbsec.com.vn

### **Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)**

**Giám đốc Phân tích Khách hàng Quốc tế (Hồ Chí Minh) – Harrison Kim**

harrison.kim@kbf.com

**Chuyên viên Phân tích Hàng tiêu dùng & Bán lẻ – Đào Phúc Phương Dung**

dungdpp@kbsec.com.vn

**Chuyên viên Phân tích Dầu Khí & Thủy sản – Nguyễn Thanh Danh**

danhnt@kbsec.com.vn

## CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

---

### Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng M, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

### Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

### Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

### Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

### LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: [ccc@kbsec.com.vn](mailto:ccc@kbsec.com.vn)

Website: [www.kbsec.com.vn](http://www.kbsec.com.vn)

## Hệ thống khuyến nghị

---

### Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

### Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng những thông tin, dữ liệu này là chính xác hoặc đầy đủ. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên đọc lập xem xét các điều kiện, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất đưa thông tin chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.